

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 2 NĂM 2022

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2022 so với quý 2 năm 2021 như sau:



| Chỉ tiêu   | Quý 2           |                 | So sánh năm nay/ năm trước |                 |
|--|-----------------|-----------------|----------------------------|-----------------|
|  | Năm nay         | Năm trước       | Mức tăng, giảm             | Tỷ lệ tăng giảm |
|  | (1)             | (2)             | (3) = (1)-(2)              | (4) = (3)/(2)   |
| 1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 189.030.731.714 | 165.209.696.112 | 23.821.035.602             | 14,4%           |
| 2. Giá vốn hàng bán                                | 180.107.798.001 | 153.794.068.136 | 26.313.729.865             | 17,2%           |
| 3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ      | 8.922.933.713   | 11.415.627.976  | -2.492.694.263             | -21,8%          |
| 4. Doanh thu hoạt động tài chính                   | 706.933.309     | 450.374.448     | 256.558.861                | 56,9%           |
| 5. Chi phí tài chính                               | 2.300.609.641   | 1.536.692.160   | -42.985.837                | -1,8%           |
| 6. Chi phí bán hàng                                | 3.680.364.327   | 2.523.985.479   | 1.156.378.848              | 45,8%           |
| 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 3.661.250.994   | 2.417.203.024   | 1.244.047.970              | 51,5%           |
| 8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | -12.357.940     | 11.123.910.976  | -4.593.576.383             | -100%           |
| 9. Thu nhập khác                                   | 132.748.900     | 104.760.295     | 27.988.605                 | 26,7%           |
| 10. Chi phí khác                                   | 434.660         | 19.154.235      | -18.719.575                | -97,7%          |
| 11. Lợi nhuận khác                                 | 132.314.240     | 85.606.060      | 46.708.180                 | 54,6%           |
| 12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | 119.956.300     | 11.209.517.036  | -4.546.868.203             | -97,4%          |
| 13. Chi phí thuế TNDN hiện hành                    | 37.772.905      | 2.276.383.930   | -914388815                 | -96%            |
| 14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp       | 82.183.395      | 8.933.133.101   | -3.632.479.388             | -97,8%          |

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2022 giảm so với quý 2 năm 2021 là: 3.632.479.388 đồng với mức giảm là 97.8% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 2 năm 2022 tăng so với quý 2 năm 2021: 23.821.035.602 đồng, tương ứng với mức tăng là 14.4%. Tuy nhiên do chi phí đầu vào NVL của quý 2 tăng cao trong khi giá bán có xu hướng chững và giảm giá nên lợi nhuận gộp của Quý 2 năm 2022 giảm so với năm 2021 là 2.492.694.263 đồng tương ứng với mức giảm 21.8%

- Doanh thu tài chính quý 2 năm 2022 tăng so với quý 2 năm 2021 do có phát sinh lãi cho vay, số tiền tăng là 256.558.861 đồng tương ứng với mức tăng 56.9%

- Chi phí tài chính quý 2 năm 2022 giảm so với quý 2 năm 2021 là: 42.985.837 đồng, tương ứng giảm 1.8%.

- Tuy nhiên do ảnh hưởng của chiến tranh và giá dầu trên TG cũng như ở trong nước đang tăng cao nên các chi phí đầu vào khác đều tăng dẫn đến chi phí bán hàng quý 2 năm 2022 tăng 1.156.378.848 đồng tương ứng mức tăng 45.8%, chi phí quản lý DN tăng 1.244.047.970 tương ứng mức tăng 51.5% so với cùng kỳ năm trước

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2022 giảm so với quý 2 năm 2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Phan Thị Hoài Thương**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Quang Trung*